

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6

Tuần 15

ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I

NỘI DUNG	GHI CHÚ															
PHẦN LỊCH SỬ																
<p>HOẠT ĐỘNG: Học sinh ôn tập nội dung kiến thức theo hướng dẫn:</p> <p>Bài 8. Ấn Độ cổ đại</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ cổ đại.- Nêu được những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.	<p>-Khoảng 2500 năm TCN, người bản địa Đra-vi-đa đã xây dựng những thành thị dọc hai bên bờ sông Ấn.</p> <p>-Đến khoảng 1500 năm TCN người A-ri-a từ vùng Trung Á di cư vào Bắc Ấn, thống trị người Đra-vi-đa và thiết lập chế độ phân biệt chủng tộc.</p> <p>-Xã hội được chia thành 4 đẳng cấp khác nhau với những điều luật khắt khe. Người khác đẳng cấp không được kết hôn cùng nhau; người đẳng cấp dưới phải phục tùng người đẳng cấp trên.</p> <table border="1" data-bbox="565 953 1593 1499"><thead><tr><th data-bbox="565 953 948 1031" rowspan="2">Lĩnh vực</th><th data-bbox="948 953 1593 1031">Ấn Độ cổ đại</th></tr><tr><th data-bbox="948 1031 1593 1094">Thành tựu VH</th></tr></thead><tbody><tr><td data-bbox="565 1094 948 1157">Tôn giáo</td><td data-bbox="948 1094 1593 1157">Đạo Bà La Môn, đạo Phật</td></tr><tr><td data-bbox="565 1157 948 1220">Văn học</td><td data-bbox="948 1157 1593 1220">Sử thi Ma-ha-bha-ra-ta và Ra-ma-y-a-na</td></tr><tr><td data-bbox="565 1220 948 1283">Chữ viết</td><td data-bbox="948 1220 1593 1283">Chữ Phạn</td></tr><tr><td data-bbox="565 1283 948 1346">Lịch pháp</td><td data-bbox="948 1283 1593 1346">Làm ra lịch</td></tr><tr><td data-bbox="565 1346 948 1409">Toán học</td><td data-bbox="948 1346 1593 1409">Hệ số có 10 chữ số, đặc biệt là giá trị của số 0</td></tr><tr><td data-bbox="565 1409 948 1499">Kiến trúc – Điêu khắc</td><td data-bbox="948 1409 1593 1499">Cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi</td></tr></tbody></table>	Lĩnh vực	Ấn Độ cổ đại	Thành tựu VH	Tôn giáo	Đạo Bà La Môn, đạo Phật	Văn học	Sử thi Ma-ha-bha-ra-ta và Ra-ma-y-a-na	Chữ viết	Chữ Phạn	Lịch pháp	Làm ra lịch	Toán học	Hệ số có 10 chữ số, đặc biệt là giá trị của số 0	Kiến trúc – Điêu khắc	Cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi
Lĩnh vực	Ấn Độ cổ đại															
	Thành tựu VH															
Tôn giáo	Đạo Bà La Môn, đạo Phật															
Văn học	Sử thi Ma-ha-bha-ra-ta và Ra-ma-y-a-na															
Chữ viết	Chữ Phạn															
Lịch pháp	Làm ra lịch															
Toán học	Hệ số có 10 chữ số, đặc biệt là giá trị của số 0															
Kiến trúc – Điêu khắc	Cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi															
<p>Bài 9. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỷ VII</p> <ul style="list-style-type: none">- Mô tả được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thủy Hoàng.- Nêu được những thành tựu chủ yếu của văn minh Trung	<p>Quá trình thống nhất và xác lập chế độ phong kiến dưới thời Tần Thủy Hoàng</p> <ul style="list-style-type: none">-Với chiến lược “bẻ đũa từng chiếc”, nhà Tần đã lần lượt đánh bại các nước, thống nhất Trung Quốc.- Năm 221 TCN, Doanh Chính lên ngôi hoàng đế, lấy hiệu là Tần Thủy Hoàng. Ông đã thực hiện nhiều chính sách, đặt nền móng cho sự thống nhất và phát triển lâu dài của Trung Quốc về sau.-Cùng với quá trình thống nhất lãnh thổ, Tần Thủy Hoàng cũng thống nhất hệ															

Quốc trước thế kỷ VII.

thống đo lường, tiền tệ, chữ viết.

-Do sự phát triển của sản xuất, xã hội Trung Quốc cũng phân hóa sâu sắc. Các giai cấp mới xuất hiện. Quan hệ bóc lột giữa địa chủ với nông dân bằng địa tô ngày càng đóng vai trò chủ đạo. Chế độ phong kiến chính thức được xác lập ở Trung Quốc.

Thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Trung Quốc cổ đại

<p>Bài 10.</p> <p>- Tác phẩm</p> <p>- Văn học</p> <p>- Sử học</p> <p>- Y học</p> <p>- Khoa học, kĩ thuật</p> <p>- Nền văn hóa tiêu biểu của Hy Lạp cổ đại.</p>	<table border="1"> <tr> <td>Lĩnh vực</td> <td>Thành tựu</td> </tr> <tr> <td>Tư tưởng</td> <td>Triết Nho gia</td> </tr> <tr> <td>Chữ viết</td> <td>Chữ tượng hình</td> </tr> <tr> <td>Văn học</td> <td>Kinh thi</td> </tr> <tr> <td>Sử học</td> <td>Bộ sử kí của Tư Mã Thiên</td> </tr> <tr> <td>Y học</td> <td>Chữ bệnh bằng thảo dược, bấm huyệt, châm cứu</td> </tr> <tr> <td>Khoa học, kĩ thuật</td> <td>Địa động nghi, kĩ thuật dệt tơ lụa, kĩ thuật làm giấy v.v</td> </tr> </table>	Lĩnh vực	Thành tựu	Tư tưởng	Triết Nho gia	Chữ viết	Chữ tượng hình	Văn học	Kinh thi	Sử học	Bộ sử kí của Tư Mã Thiên	Y học	Chữ bệnh bằng thảo dược, bấm huyệt, châm cứu	Khoa học, kĩ thuật	Địa động nghi, kĩ thuật dệt tơ lụa, kĩ thuật làm giấy v.v	<p>linh hòn đảo thuận tiện cho giao thông</p> <p>cảng Pi-rê.</p> <p>lộc lập</p> <p>Hội nhân dân, Hội đồng 10 tướng lĩnh, Hội đồng 500 và Toà án 6000 người</p> <p>⇒ Nhà nước thành bang Hy Lạp cổ đại mang tính dân chủ cao.</p> <p>NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HÓA TIÊU BIỂU</p> <p>- Chữ viết: Người Hy Lạp sáng tạo ra hệ thống chữ viết gồm 24 chữ cái.</p> <p>- Khoa học: Hy Lạp là quê hương của nhiều nhà khoa học nổi tiếng: (Aristotes), Archimedes, Herodotes, Pythagoras, Platon Socrates, ...</p> <p>- Văn học: sử thi Illiad - Odyssey và các vở kịch.</p> <p>- Kiến trúc và điêu khắc: Đền Pác-tê-nông (Parthenon), nhà hát Đi-ô-ni-xốt (Dionysos) của A-ten; hay những tác phẩm về điêu khắc như tượng thần Dớt (Zeus),</p>
Lĩnh vực	Thành tựu															
Tư tưởng	Triết Nho gia															
Chữ viết	Chữ tượng hình															
Văn học	Kinh thi															
Sử học	Bộ sử kí của Tư Mã Thiên															
Y học	Chữ bệnh bằng thảo dược, bấm huyệt, châm cứu															
Khoa học, kĩ thuật	Địa động nghi, kĩ thuật dệt tơ lụa, kĩ thuật làm giấy v.v															

Bài 11. La Mã cổ đại

- Điều kiện về hải cảng, biển đảo

- Trình bày được tổ chức nhà nước đế chế ở La Mã.

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

+ Bán đảo Y-ta-li-a có hàng nghìn km đường bờ biển, lại nằm ở trung tâm Địa Trung Hải, rất thuận lợi cho giao thương và các hoạt động hàng hải.

→ Từ đây, người La Mã có thể buôn bán khắp vùng xung quanh, dễ dàng chinh phục những vùng lãnh thổ mới và quản lí hiệu quả.

TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC LA MÃ CỔ ĐẠI

-Từ năm 27 TCN, dưới thời Ốc-ta-vi-út, La Mã chuyển sang hình thức nhà nước đế chế. Cơ cấu nhà nước vẫn duy trì như thời Cộng hòa nhưng hoàng đế nắm toàn bộ quyền lực. Viện nguyên lão chỉ còn hình thức.

<p>- Nêu được một số thành tựu văn hóa tiêu biểu của La Mã.</p>	<p>NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HÓA TIÊU BIỂU</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chữ viết và chữ số: + Chữ La tinh. + Chữ số La Mã. -Kiến trúc: Mái vòm -Kĩ thuật: Xi măng, bê tông, xây dựng đường sá, cầu cống.
---	---

PHẦN ĐỊA LÍ

<p>Bài 7. Chuyển động quanh Mặt Trời của Trái Đất và hệ quả</p> <p>-Mô tả được chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.</p> <p>-Trình bày được hiện tượng ngày, đêm dài ngắn theo mùa và theo vĩ độ</p>	<p>Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo hướng từ Tây sang Đông theo quỹ đạo hình elip gần tròn. - Trái Đất quay một vòng quanh Mặt Trời hết 365 ngày và 6 giờ. - Trong khi chuyển động trên quỹ đạo, Trái Đất giữ nguyên độ nghiêng và hướng nghiêng của trục. <p>Hiện tượng ngày đêm dài - ngắn theo mùa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do đường phân chia sang tối không trùng với trục của Trái Đất nên các địa điểm ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam có hiện tượng ngày, đêm dài, ngắn khác nhau theo mùa. - Các địa điểm nằm trên đường Xích Đạo luôn có ngày và đêm dài bằng nhau. - Càng xa xích đạo về 2 cực, sự chênh lệch độ dài ngày, đêm càng biểu hiện rõ rệt. - Do mùa ở 2 nửa cầu trái ngược nhau nên độ dài ngày, đêm ở 2 bán cầu ngược nhau.
--	---

<p>Bài 9. Cấu tạo của Trái Đất. Động đất và núi lửa</p> <p>- Trình bày được cấu tạo của Trái Đất</p>	<p>Đặc điểm</p>	<p>Lớp vỏ</p>	<p>Lớp manti</p>	<p>Lớp nhân</p>
	<p>Độ dày</p>	<p>Dày từ 5-70km</p>	<p>Gần 3000km</p>	<p>Trên 3000km</p>
	<p>Trạng thái</p>	<p>Trạng thái rắn chắc</p>	<p>Trạng thái từ quán dẻo đến lỏng</p>	<p>Trạng thái lỏng đến rắn</p>
	<p>Nhiệt độ.</p>	<p>Nhiệt độ tối đa 1000°C.</p>	<p>Khoảng 1500-4700°C.</p>	<p>Khoảng 4700-5000°C.</p>

Cấu tạo bên trong của Trái Đất

Động đất

<p>- Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân.</p>	<p>Khái niệm: Lớp vỏ Trái Đất bị rung chuyển với nhiều cường độ khác nhau và diễn ra trong thời gian ngắn</p>
---	---

	<p>Nguyên nhân: Do sự dịch chuyển của các mảng kiến tạo.</p> <p>Hậu quả: Đổ nhà cửa, các công trình xây dựng, gây thiệt hại lớn về người và tài sản.</p> <p>Núi lửa:</p> <p>Khái niệm: Là hiện tượng phun trào mắc ma lên bề mặt Trái Đất.</p> <p>Nguyên nhân: Sự dịch chuyển của các mảng kiến tạo</p> <p>Hậu quả: ảnh hưởng đến môi trường sống của con người như gây ô nhiễm môi trường, tiêu diệt các sinh vật...</p>		
<p>Bài 10. Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh. - Trình bày được tác động đồng thời của quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi. 	<p>Quá trình</p>	<p>Nội sinh</p>	<p>Ngoại sinh</p>
	Nguyên nhân	Do các tác nhân từ bên trong vỏ Trái Đất. Do các chuyển động kiến tạo, hoạt động núi lửa và động đất.	Do các tác nhân từ bên ngoài vỏ Trái Đất (các hiện tượng mưa, nắng, nhiệt độ, dòng chảy,... làm phá hủy đá gốc thành các vật liệu bờ rời).
	Hệ quả	Làm gia tăng tính gồ ghề của bề mặt đất	Phá hủy, san bằng các chỗ gồ ghề.